

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2026/HSST
Ngày 08 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Thắng;

Ông Nguyễn Minh Hiếu.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Bảo Em - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1286/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thanh T, sinh ngày 14/8/1981. Nơi cư trú: số G, khóm D, phường C, thành phố V (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Thanh T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Hồng T2; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Bùi Thanh T bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10 tháng 01 năm 2026 đến nay (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1965 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Trần Duy T3, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

2/ Bà Trần Thị Cẩm N, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: số B, ấp L, xã L, Thành phố Cần Thơ.

3/ Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, phường S, Thành phố Cần Thơ.

4/ Ông Trần Duy P, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

5/ Ông Trần Duy K, sinh năm: 2001 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Duy P và ông Trần Duy T3: Ông Trần Duy K, sinh năm: 2001 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trịnh Thị Tuyết N1, sinh năm: 1976 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số H, khu V, phường C, Thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 03/8/2025, Bùi Thanh T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90; chở hàng hoá (gạch men) từ nhà máy của Công ty TNHH P1 tại P, thuộc ấp D, xã P, tỉnh Đồng Nai, giao đến kho Bích Loan trên tuyến Quốc lộ A thuộc xã L, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 16 giờ 57 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90, đi hướng từ cầu G đến Vòng xoay Tượng đài rẽ phải về đường L thuộc khóm C, phường T, tỉnh Cà Mau, thì xảy ra va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị Kim B, làm cho bà B bị thương nặng. Sau đó, T cùng một số người dân đưa bà B đến Bệnh viện đa khoa tỉnh C để cấp cứu và bà B tử vong cùng ngày.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, tại đường L thuộc khóm C, phường T, tỉnh Cà Mau thể hiện như sau:

- Hiện trường gần vòng xoay Tượng đài, hướng về vòng xoay Cục thuế, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đông, đoạn đường có hệ thống báo hiệu đường bộ, mặt đường trải nhựa nóng bằng phẳng, dưới mặt đường có vạch sơn kẻ đường, phân chia 02 chiều xe chạy, bề rộng mặt đường 19m38.

- + Vị trí số thứ tự như sau: (1) vị trí xe đạp ngã; (2) vị trí chân chống nghiêng của xe đạp; (3) vị trí lò so của xe đạp; (4) vị trí vòng đeo tay của nạn nhân; (5) vị trí miếng sắt của gát chân chống nghiêng của xe đạp; (6) vị trí kẹp tóc của nạn nhân; (7) vị trí xe ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90.

- + Lấy mép đường bên phải theo hướng vòng xoay Tượng đài đi vòng xoay Cục thuế làm mép đường chuẩn. Lấy trụ biển báo cấm dừng xe và đỗ xe làm trụ cố định.

- + Bản mô tả các vị trí của xe ô tô đầu kéo, xe đạp, bị hại, ...

- + Tại vị trí trụ cố định, biển báo cấm dừng và cấm đỗ, đo đến vị trí số (1) là 02m94, đo đến tâm bánh sau bên phải số (6) của xe ô tô đầu kéo là 31m50.

- * Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 21 giờ 40 phút ngày 03/8/2025 đối với ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90:

- Giấy phép lái xe, họ tên: Bùi Thanh T, số G, hạng FC, do sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 23/12/2021, giá trị đến ngày 23/12/2026.

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường số EB 1294765; EB 1294763 do Công ty cổ phần Đ cấp; hiệu lực 01/6/2027.

- Giấy đăng ký xe số: 65H-043.06 (thẻ chấp ngân hàng).

- Giấy đăng ký xe số: 65RM-003.90 nhãn hiệu XINHONGDONG

- Khám phương tiện xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát số 65H-043.06, từ trước ra sau; từ phải qua trái và từ trên xuống dưới, ghi nhận một số dấu vết có liên quan vụ tai nạn giao thông.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lúc 21 giờ 15 phút ngày 03/8/2025 đối với xe đạp (xe thô sơ).

- Khám nghiệm phương tiện xe đạp từ trước ra sau, từ phải qua trái, từ trên xuống dưới ghi nhận các dấu vết theo biên bản.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Thắng trước không đảm bảo; thắng sau không sử dụng được, kẹt thắng (trong quá trình khám nghiệm phương tiện có chụp ảnh ghi nhận).

* Tại bản kết luận giám định tử thi số: 51/KLGĐTT-TTPY ngày 25/8/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh C đối với bà Nguyễn Thị Kim B kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ 01 vết bầm vùng trán trái kích thước 4,5cm x 3,5cm.

+ 01 mảng sây sát da gò má trái kích thước 06cm x 04cm.

+ 01 mảng sây sát da môi dưới đến cằm trái kích thước 6,5cm x 05cm.

+ 01 mảng tụ máu dưới da vùng xương ức khoảng liên sườn từ số 2 đến số 4 kích thước 14cm x 09cm.

+ 01 mảng sây sát da vùng ngực trái ngang núm vú đến hõm nách kích thước 14cm x 10cm.

+ 01 mảng sây sát da vùng bụng bên trái ngang rốn kích thước 20cm x 03cm.

+ 01 mảng sây sát da từ nếp lằn bẹn trái đến 1/3 xương đùi trái kích thước 14cm x 13cm.

+ 01 mảng sây sát da vùng hạ vị kích thước 13cm x 09cm.

+ 01 mảng tụ máu dưới da vùng lưng trái (dưới xương bả vai) kích thước 18cm x 14cm.

+ 01 vết sây sát da 1/3 trên mặt sau cẳng tay phải kích thước 13cm x 03cm.

+ 01 vết sây sát da mu bàn tay phải kích thước 05cm x 04cm.

+ 01 vết rách da 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái kích thước 10cm x 1,5cm.

+ 01 mảng sây sát da mặt sau cẳng tay trái kích thước 17cm x 06cm.

+ 01 vết sây sát da mặt trước gối phải kích thước 1,5cm x 1,5cm.

+ 01 vết sây sát da khớp bàn đốt I bàn chân trái kích thước 05cm x 2,5cm.

+ 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt ngoài cẳng chân trái kích thước 06cm x 04cm.

+ 01 mảng loét gót chân trái kích thước 06cm x 3,5cm.

+ 01 mảng tụ máu cơ thái dương trái kích thước 03cm x 02cm.

+ 01 mảng bầm cơ trước khí quản kích thước 04cm x 04cm.

+ Lòng khí quản chứa ít dịch kèm theo đàm nhớt.

+ 01 mảng tụ máu dưới da cơ vùng ngực trái từ dưới xương đòn đến xương sườn số 10 kích thước 29cm x 08cm.

+ Gãy cung bên xương sườn từ số 2 đến số 10 bên trái.

+ Gãy cung trước xương sườn số 6 bên phải.

+ Khoang màng phổi phải chứa ít dịch đỏ loãng.

- + Khoảng màng phổi trái chứa khoảng 750ml máu đỏ loãng.
- + Phổi trái thủng 01 lỗ thùy dưới kích thước 2,5cm x 0,3cm, phổi trái xẹp.
- + Gãy cung sau xương sườn số 3, 4, 5, 6, 7 bên trái.
- + Gãy cung bên xương sườn số 2, 3, 4, 5, 7 bên phải.
- + Bao màng tim chứa khoảng 50ml máu đỏ loãng.
- + 01 vết tụ máu thành trước vách liên thất kích thước 2,5cm x 1,5cm.
- + Dập rách cơ tim thành sau tâm thất trái kích thước 3,5cm x 0,5cm (không thông vào buồng tim).
- + Buồng tim chứa máu loãng.
- + 01 mảnh tụ máu mặt trước gan kích thước 06cm x 01cm.
- + Mở rộng màng bầm vùng bẹn đùi trái: Gãy vỡ gai chậu trước trên bên trái có nhiều mảnh rời.
- Kết quả xét nghiệm, giám định khác:
- + Kết quả độc chất: Máu
- + Mẫu máu: Không tìm thấy cồn và các chất ma túy trong danh mục tầm soát.
- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp/Đa chấn thương nặng.
- Kết luận khác: Không tìm thấy cồn và các chất ma túy trong mẫu máu của bà Nguyễn Thị Kim B.

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 30/3/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Thanh T theo cáo trạng số: 09/CT-VKSCMU-KV1 ngày 30/3/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Án phí xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, Bùi Thanh T điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90 đi hướng từ cầu G đến Vòng xoay Tượng đài rẽ phải về đường L thuộc khóm C, phường T, tỉnh Cà Mau “không quan sát, dừng lại để đảm bảo an toàn khi chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế” vi phạm vào điểm c khoản 3 Điều 12 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm vào bà Nguyễn Thị Kim B. Hậu quả làm bà B tử vong.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự giao thông, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết xe ô tô đầu kéo khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nếu như không tuân thủ đầy đủ các quy định về điều khiển phương tiện, hậu quả làm bà B tử vong, do đó cần có mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian sửa chữa sai lầm đã gây ra cho gia đình bị hại và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra, bị cáo khắc phục toàn bộ hậu quả cho đại diện bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, gia đình bị hại có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên có xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù có điều kiện cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, hiện không còn yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tang vật trong vụ án:

Ngày 30/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành trả lại một xe ô tô đầu kéo BKS: 65H-043.06 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 65RM-003.90 cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án 08/5/2026.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Vĩnh Long để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp bị cáo Bùi Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo, bà N, ông K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV 1 - Cà Mau;
- Bị cáo;
- ĐD bị hại; NLQ;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)
Lê Thị Thu